

**TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/DS -ST

Ngày: 6/8/2020

V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ – TỈNH BẮC GIANG**

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Ngọc Thắng

2. Bà Nguyễn Thị Cương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên

Ngày 6/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2020/TLST-DS ngày 06/12/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐST-DS ngày 08/6/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1968 (Có mặt);

Địa chỉ: Bản MT, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Bản ĐT, xã ĐV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Giáp Minh Đ, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Bản MT, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn trình bày: Do chị và anh T quen biết nhau nên ngày 21/10/2018 chị có cho anh T vay số tiền là 150.000.000đ khi vay có viết giấy biên nhận vay tiền, thời hạn trả là 01 tháng với lãi suất thỏa thuận theo lãi suất của Ngân hàng, đến nay anh T vẫn chưa thanh toán cho chị số tiền trên. Nay chị yêu cầu anh T phải trả chị số tiền gốc là 150.000.000đ và tiền lãi

tính từ ngày 21/10/2018 theo lãi suất là 1%/tháng.

Tại Biên bản lấy lời khai bị đơn anh T trình bày: anh không nhớ rõ thời gian vay chỉ nhớ cách đây khoảng hai năm khi anh đến hạn đáo sổ ngân hàng anh có vay của chị V số tiền nhưng không nhớ là bao nhiêu, khi vay không viết giấy vay tiền chỉ hẹn là khi nào có tiền thì trả, đến nay do hoàn cảnh khó khăn nên chưa trả được chị V. Khi vay hai bên có thỏa thuận lãi suất là 5000đ/1.000.000đ/ngày và đã trả được 06 tháng mỗi tháng là 5.000.000đ nhưng không nhớ được cụ thể và không có tài liệu gì chứng minh trả tiền chị V, nay anh không nhớ còn nợ chị V bao nhiêu tiền. Anh đã được xem Giấy vay tiền ngày 21/10/2018, anh khẳng định chữ viết và chữ ký trong giấy vay tiền không phải là chữ viết và ký của anh.

Nay chị V yêu cầu anh trả tiền gốc là 150.000.000đ và tiền lãi anh không đồng ý.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đ trình bày: ngày 21/10/2018 chị V có cho anh T vay số tiền là 150.000.000đ khi vay có viết giấy biên nhận vay tiền, thời hạn trả là 01 tháng với lãi suất thỏa thuận theo lãi suất của Ngân hàng, đến nay anh T vẫn chưa thanh toán số tiền trên. Nay anh yêu cầu anh T phải trả vợ chồng anh số tiền gốc là 150.000.000đ và tiền lãi tính từ ngày 21/10/2018 theo lãi suất là 1%/tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế trình bày quan điểm:

Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của pháp luật như xác định đúng thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tranh chấp; đúng tư cách tham gia tố tụng; xác minh thu thập chứng cứ; thủ tục thụ lý vụ án; thời hạn chuẩn bị xét xử.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng

- *Nguyên đơn:* Chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Bộ luật tố tụng dân sự

- *Bị đơn:* Chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng Điều 463, Điều 466, Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357, khoản 2 Điều 468, Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 143, Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Nguyễn Văn T phải trả Chị Nguyễn Thị V và anh Giáp Minh Đ số tiền gốc là 150.000.000đ và tiền lãi 26.145.000đ. Tổng cả gốc và lãi là 176.145.000đ

Án phí: Anh T phải chịu 8.807.000đ tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Tòa án nhân dân huyện Yên Thế nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa Anh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, anh Đạo có đơn xin vắng mặt do đó căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt Anh T, anh Đạo

Về nội dung: Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc là 150.000.000đ và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

Về số tiền gốc Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ vào Giấy biên nhận vay tiền ngày 21/10/2018, chị V cung cấp thì có thể thấy rằng do có quan hệ quen biết nên ngày 21/10/2018 anh Nguyễn Văn T vay của chị V số tiền là 150.000.000đ thời hạn vay là 30 ngày lãi suất thỏa thuận, mục đích vay kinh doanh có chữ ký của người vay “*Nguyễn Văn T*”.

Anh T cho rằng chữ ký và chữ viết trong giấy vay nợ không phải của anh và yêu cầu giám định, Tòa án đã yêu cầu Anh T nộp tạm ứng chi phí giám định nhưng Anh T không nộp do đó Tòa án không anh T hành trưng cầu giám định được, nên không có căn cứ chứng minh cho lời khai của Anh T về chữ ký và chữ viết không phải của Anh T.

Mặt khác tại Giấy vay tiền có người làm chứng là anh Nguyễn Văn L ký vào mục người làm chứng. Tại bản tự khai anh Liên cho biết anh được chứng kiến việc Anh T có vay của chị V số tiền 150.000.000đ, anh T đã viết giấy biên nhận vay tiền ngày 21/10/2018 sau khi viết và vay tiền anh Liên có ký vào phần người làm chứng.

Do vậy yêu cầu của chị V buộc anh T trả lại số tiền 150.000.000đ là có căn cứ.

Về tiền lãi: Khi vay hai bên thuận trả lãi nhưng không xác định được lãi suất là bao nhiêu nên căn cứ khoản 2 Điều 468 thì lãi suất là 10%/năm tương ứng với 0,83%/tháng.

Chị V yêu cầu tính lãi từ ngày 21/10/2018 đến nay tính tròn là 21 tháng $150.000.000đ \times 0.83 \times 21 \text{ tháng} = 26.145.000đ$. Tổng cả gốc và lãi là 176.145.000đ

Để đảm bảo quyền lợi cho người được thi hành án cần áp dụng Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Yêu cầu của chị V là có căn cứ nên không phải chịu án phí; Anh T phải chịu án phí.

Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468, Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 143, Điều 144, Điều 147, Điều 271, Điều 273,

Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; Điều 2 Luật thi hành án dân sự;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Nguyễn Văn T phải thanh toán cho Chị Nguyễn Thị V và anh Giáp Minh Đ số tiền gốc là 150.000.000đ và tiền lãi 26.145.000đ. Tổng cả gốc và lãi là 176.145.000đ

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 8.807.000đ tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị V không phải chịu án phí. Hoàn trả chị V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.200.000đ tại biên lai thu số AA/2014/0004585 ngày 16/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Lưu HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luyện